



TRƯỜNG PHẬT HỌC TRÚC LÂM



Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM
THIÊN SƯ VIỆT NAM

Học kỳ bốn

Kiểm Tra Bài Cũ

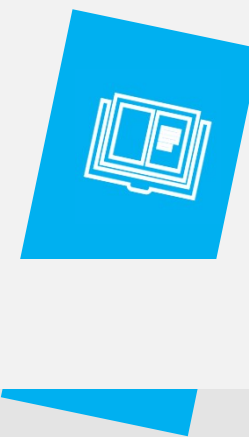


Thầy Tâm Hạnh.

10 / 05 / 2023
21 / 03 / Quý Mão

❁ KIỂM TRA BÀI CŨ

- ❁ Ni sư Diệu Nhân nói: “*Mê đó tìm Phật, Làm đó cầu thiên*”. Thực tế khi còn mê, cần cầu Phật, cầu Thiên để biết hướng tu học. Nhưng càng cầu thì càng trái với Phật, với Thiên, lại càng mê. Vậy phải làm sao?





Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM
THIÊN SƯ VIỆT NAM

Học kỳ bốn

Thiên Sư Trí Bảo

(? - 1190)

Đời thứ mười, dòng Vô Ngôn Thông



THIÊN SƯ TRÍ BẢO

CHÁNH VĂN

Sư họ Nguyễn, quê ở Ô Diên, Vĩnh Khương, là cậu ruột Tô Hiến Thành, một đại công thần đời Lý Anh Tông.

Sư xuất gia vào tu ở chùa Thanh Tước trên núi Du Hý làng Cát Lợi, đất Thường Lạc. Thường ngày mặc áo vá ăn cơm hẩm, cả mười năm không đổi chiếc áo, đến ba ngày chẳng thổi lửa nấu cơm, tay chân chai cứng, thân thể khô khan. Thấy có người đến thì khoanh tay đứng nép một bên, gặp bậc Sa-môn thì quỳ gối lễ bái. Sư chuyên tu như vậy đến sáu năm mới xuống núi.

Xuống núi, Sư chuyên tạo phước, nào là sửa đường, bắt cầu, cất chùa xây tháp, tùy duyên khuyến khích người, không vì lợi dưỡng.

THIÊN SƯ TRÍ BẢO

CHÁNH VĂN

Chợt gặp một vị tăng hỏi: - Sanh từ đâu lại, tử đi về đâu?

Sư liền suy nghĩ. Vị tăng ấy bảo: - Trong lúc ông suy nghĩ, mây trắng bay ngàn dặm.

Sư không đáp được. Vị tăng ấy quát: - Chùa tốt mà không có Phật.

Nói rồi bèn bỏ đi. Sư tự than rằng: “Ta tuy có tâm xuất gia, nhưng chưa được yếu chỉ của người xuất gia, ví như kẻ đào giếng, dù đào đến chín mươi thước mà chưa có nước, vẫn phải bỏ đi. Huống là, tu thân mà chẳng ngộ đạo thì có ích gì?”.

* THẢO LUẬN NHÓM

- * *Yếu chỉ (việc chính yếu) của người xuất gia là giác ngộ giải thoát. Nhưng Thiên sư Trí Bảo từ động lực muốn giải thoát sanh tử và nói là phải ngộ đạo. Vậy, yếu chỉ người xuất gia là gì?*



THIÊN SƯ TRÍ BẢO

CHÁNH VĂN

Từ đây, Sư dạo khắp bốn phương tham tìm bậc thiện tri thức. Nghe thiên sư Đạo Huệ giáo hóa ở Tiên Du, Sư liền đến đó.

Sư hỏi Đạo Huệ: - Sanh từ đâu lại, tử đi về đâu?

Đạo Huệ bảo: - Sanh không từ đâu lại, tử chẳng đi về đâu.

* THẢO LUẬN NHÓM

- * Thiên sư Trí Bảo hỏi ngài Đạo Huệ: - *Sanh từ đâu lại, tử đi về đâu?*
- * Là muốn hỏi việc gì?
- * Tại sao Ngài Đạo Huệ không đề cập đến việc nghiệp dẫn chúng sanh đi vào sanh tử? Tu để dừng dứt nghiệp giải thoát sanh tử?



CHÁNH VĂN

Từ đây, Sư dạo khắp bốn phương tham tìm bậc thiện tri thức. Nghe thiền sư Đạo Huệ giáo hóa ở Tiên Du, Sư liền đến đó.

Sư hỏi Đạo Huệ: - Sanh từ đâu lại, tử đi về đâu?

Đạo Huệ bảo: - Sanh không từ đâu lại, tử chẳng đi về đâu.

Sư thưa: - Thế ấy, đâu chẳng rơi vào chỗ không sao?

Đạo Huệ bảo: - Chân tánh diệu viên, thể tự không tịch, vận dụng tự tại, chẳng đồng với sanh tử. Thế nên, sanh không từ đâu đến, tử chẳng đi về đâu.

Ngay câu nói này, Sư liền lãnh ngộ, nói:

*- Chẳng nhân gió cuốn mây trôi hết,
Đâu thấy trời trong muôn dặm thu.*

*(Bất nhân phong quyển phù vân tận,
Tranh kiến thanh thiên vạn lý thu).*

✿ THẢO LUẬN NHÓM

✿ Được Ngài Đại Huệ khai thị, Thiền sư Trí Bảo lãnh hội, nói: “Chẳng nhân gió cuốn mây trôi hết, Đâu thấy trời trong muôn dặm thu”. Là nhờ vén mây mới thấy trời xanh; hay không cần vén mây?



THIÊN SƯ TRÍ BẢO

CHÁNH VĂN

Từ đây, Sư dạo khắp bốn phương tham tìm bậc thiện tri thức. Nghe thiên sư Đạo Huệ giáo hóa ở Tiên Du, Sư liền đến đó.

Sư hỏi Đạo Huệ: - Sanh từ đâu lại, tử đi về đâu?

Đạo Huệ bảo: - Sanh không từ đâu lại, tử chẳng đi về đâu.

Sư thưa: - Thế ấy, đâu chẳng rơi vào chỗ không sao?

Đạo Huệ bảo: - Chân tánh diệu viên, thể tự không tịch, vận dụng tự tại, chẳng đồng với sanh tử. Thế nên, sanh không từ đâu đến, tử chẳng đi về đâu.

Ngay câu nói này, Sư liền lãnh ngộ, nói:

*- Chẳng nhân gió cuốn mây trôi hết,
Đâu thấy trời trong muôn dặm thu.*

*(Bất nhân phong quyển phù vân tận,
Tranh kiến thanh thiên vạn lý thu).*

Đạo Huệ hỏi: - Ngươi thấy cái gì?

*Sư thưa: - Biết nhau khắp thiên hạ,
Tri âm có mấy người.*

*(Tương thức mãn thiên hạ,
Tri âm năng kỷ nhân.)*

Sư bèn từ tạ trở về núi.

CHÁNH VĂN

Từ đây, Sư nói ngang nói dọc, như chơi đá nháng lửa. Một hôm Sư thẳng đường, tăng tục vây quanh, có người hỏi: - Thế nào là tri túc?

Sư đáp: - Phàm người xuất gia và tại gia đều phải biết tri túc. Nếu người biết tri túc thì ngoài chẳng lấn người, trong không tổn mình. Vật nhỏ nhứt như rau cỏ, người không cho mình chẳng nên lấy. Huống là, những vật lớn khác thuộc của người, khởi tưởng là vật của người, trọn không do đây mà sanh tâm trộm cắp. Cho đến thê thiếp của người, khởi tưởng là thê thiếp người, cũng không do đây mà sanh tâm dâm. Các người nghe ta nói kệ:

Âm:

菩薩資財知止足
於他慈恕不侵欲
草葉不與我不取
不想他物德如玉
菩薩自妻方知足
如何他妻起貪欲
於他妻妾他所護
安忍自心起心曲

Bồ-tát tư tài tri chỉ túc,
Ư tha từ thứ bất xâm dục.
Thảo diệp bất dĩ ngã bất thủ,
Bất tưởng tha vật đức như ngọc.
Bồ-tát tự thê phương tri túc,
Nhu hà tha thê khởi tham dục?
Ư tha thê thiếp tha sở hộ,
An nhẫn tự tâm khởi tâm khúc.

Dịch:

Của dùng Bồ-tát biết vừa đủ,
Đối người thương xót chẳng lấn tham.
Vật mọn không cho ta chẳng lấy,
Chẳng quản của người đức ngọc lành.
Bồ-tát vợ nhà còn biết đủ,
Tại sao vợ người lại khởi tham?
Thê thiếp của người người bảo hộ,
Đâu nỡ lòng mình khởi vạy tà.

THIÊN SƯ TRÍ BẢO

CHÁNH VĂN

Đến ngày mười bốn tháng tư năm thứ năm niên hiệu Thiên Tư Gia Thụy (1190) đời Lý Cao Tông. Sư cáo bệnh và thị tịch. Đế tử làm lễ hỏa táng, thu linh cốt, xây tháp thờ tại sơn môn.



Môn: DANH TẶNG VIỆT NAM
THIÊN SƯ VIỆT NAM

Học kỳ bốn

Thiên Sư Tịnh Giới

(? - 1207)

Đời thứ mười, dòng Vô Ngôn Thông



THIÊN SƯ TỊNH GIỚI

CHÁNH VĂN

Sư tên Chu Hải Ngung, quê làng Giang Mãn. Xuất thân trong gia đình hàn vi, tánh tình Sư rất thuần hậu, lúc nhỏ theo học Nho. Đến năm hai mươi sáu tuổi, Sư mang bệnh nặng, mộng thấy thần nhân cho thuốc. Tỉnh giấc, bệnh được lành, Sư bèn quyết chí xuất gia. Theo một vị kỳ túc trong làng, Sư được thọ giới Cụ túc và chuyên nghiên cứu về Luật tạng.

Nghe ở vùng Lãng Sơn thanh u vắng vẻ, tiện cho sự tu học, Sư chống gậy đi về phương đông. Trải qua bảy năm tham học, Sư gặp được thiên sư Bảo Giác ở chùa Viên Minh, qua một câu nói, Sư liền khế hội.

THIÊN SƯ TỊNH GIỚI

CHÁNH VĂN

Khoảng niên hiệu Chính Long Bảo Ứng (1163-1173), lúc thiên sư Bảo Giác sắp tịch có nói:

- Sinh già bệnh chết là việc thường của người đời, riêng ta há lại khỏi sao!

Sư liền hỏi:

- Ngày nay Tôn đức thế nào?

Bảo Giác cười nói kệ:

Âm:

萬法歸空無所依 Vạn pháp quy không vô sở y,
歸寂真如目前機 Quy tịch chân như mục tiền ky,
達悟心圓無所指 Đạt ngộ tâm viên vô sở chỉ,
水心水月泯心義 Thủy tâm thủy nguyệt dãn tâm nghi.

Dịch:

*Muôn pháp về không không chỗ nương,
Chân như lặng lẽ hiện tỏ tường,
Thấu tột nguồn tâm không chỗ chỉ,
Nước tâm bóng nguyệt bặt nghĩ lường.*

Nói kệ xong, Bảo Giác truyền tâm ấn cho Sư.

CHÁNH VĂN

Từ đây, tùy phương giáo hóa, dần dần đến chùa Quốc Thanh trên núi Linh Bí ở An Phủ, Sư bèn dừng lại trụ trì. Sư ở đây cảm tức sáu năm chuyên tu hạnh đầu-đà. Quan châu mục tên Phạm Từ nghe danh đức rất quý mến, đến ra mắt và kính lễ, ông phát tâm thỉnh Sư đúc hồng chung để tại sơn môn.

Sau, Sư trở về làng cũ trùng tu lại ngôi chùa Quảng Thánh và quyên tiền đúc chuông, mua trống, dựng bia. Sư trụ luôn ở đây thu nhận môn đồ giáo hóa.

Có vị tăng hỏi: - Thế nào là Phật lý?

Sư đáp: - Người, ta.

Sư thường bảo: - Tánh của tâm chính là tánh của Như Lai tạng tâm. Thế nên tự tánh tâm thanh tịnh vậy.

✿ THẢO LUẬN NHÓM

- Thiên sư Tịnh Giới nói: “Tánh của tâm chính là tánh của Như Lai tạng tâm. Thế nên tự tánh tâm thanh tịnh vậy”. Nghĩa này thế nào?



THIÊN SƯ TỊNH GIỚI

CHÁNH VĂN

Đến ngày bảy tháng bảy niên hiệu Trị Bình Long Ứng thứ ba (1207), sắp tịch Sư nói kệ:

此時說道罕知音
只為如斯道喪心
奚似子期多爽慘
聽來一達伯牙琴

Âm:

Thử thời thuyết đạo hãn tri âm,
Chỉ vị như tư đạo táng tâm.
Hề tự Tử Kỳ đa sảng sảm,
Thính lai nhất đạt Bá Nha cầm.

Dịch:

*Thời nay giảng đạo hiếm tri âm,
Chỉ bởi vì người mất đạo tâm.
Nào giống Tử Kỳ nghe nhạc giỏi,
Nghe qua suốt cả Bá Nha cầm.*

THIÊN SỰ TỊNH GIỚI

CHÁNH VĂN

Lại nói:

秋來涼氣爽胸襟
八斗才高對月吟
堪笑禪家癡鈍客
為何將語以傳心

Âm:

Thu lai lương khí sảng hung khâm,
Bát đấu tài cao đối nguyệt ngâm.
Kham tiếu thiên gia si độn khách,
Vi hà tương ngữ dĩ truyền tâm?

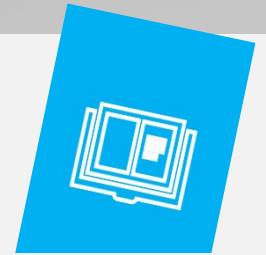
Dịch:

*Thu về mát mẻ thích trong lòng,
Tám đấu tài cao hát thong dong.
Cửa thiên những thẹn người si độn,
Biết lấy câu gì để truyền tâm.*

Nói kệ xong, Sư ngò kiết già thị tịch.

* KIỂM TRA BÀI CŨ

- * Yêu chỉ (việc chính yếu) của người xuất gia là giác ngộ giải thoát. Nhưng Thiên sư Trí Bảo từ động lực muốn giải thoát sanh tử và nói là phải ngộ đạo. Vậy, Yêu chỉ người xuất gia là gì?



* KIỂM TRA BÀI CŨ

- * Thiên sư Trí Bảo hỏi ngài Đạo Huệ: “*Sanh từ đâu lại, tử đi về đâu?*” Là muốn hỏi việc gì? Tại sao Ngài Đạo Huệ không đề cập đến việc nghiệp dẫn chúng sanh đi vào sanh tử? Tu để dừng dứt nghiệp giải thoát sanh tử?



* KIỂM TRA BÀI CŨ

- * Được Ngài Đại Huệ khai thị, Thiền sư Trí Bảo lãnh hội, nói: “Chẳng nhân gió cuốn mây trôi hết, Đâu thấy trời trong muôn dặm thu”. Là nhờ vén mây mới thấy trời xanh; hay không cần vén mây?



* KIỂM TRA BÀI CŨ

- * Thiền sư Tịnh Giới nói: “Tánh của tâm chính là tánh của Như Lai tạng tâm. Thế nên tự tánh tâm thanh tịnh vậy”. Nghĩa này thế nào?



* THẢO LUẬN NHÓM

1. Thiền sư Trí Thiên bảo ngài Quảng Nghiêm: “*Đã liễu ngộ lại đồng chưa liễu*”. Câu này đồng với lời dạy của vị Tổ sư nào? – Giải thích.
2. Giải thích ngắn gọn bài kệ trước lúc thị tịch của Thiền sư Quảng Nghiêm.

